TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2026/QĐST–DS	

Lâm Đồng, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X (E).

Trụ sở chính: 2 L, phường H. Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Huyền T – Chủ tịch hội đồng quản trị, Ngân hàng TMCP X (E).

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T1 – Giám đốc – Phòng G, Ngân hàng TMCP X (E) theo giấy ủy quyền số: 07/2025/ UQ – EIB trong hoạt động tố tụng thi hành án của chủ tịch Hội đồng quản trị ngày 01 tháng 07 năm 2025.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lìu Quang L – chức vụ chuyên viên khách hàng cá nhân theo giấy ủy quyền số 26/2025/ EIBĐT/XLN/UQ ngày 25/11/2025 của Giám đốc – Phòng G, Ngân hàng TMCP X (E).

1.2 Bị đơn: Bà Võ Thị T2, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng ông Phan Tấn T3, sinh năm 1993, bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1992 cùng địa chỉ: A L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Võ Thị T2 đồng ý có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP X tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 13/5/2026 theo Hợp đồng hợp đồng tín dụng số 1205-LAV-220094363 ngày 01/11/2022 là 939.393.000đ (chín trăm ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi ba ngàn đồng). Bà T2 phải tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng E.

2.2 Về tài sản đảm bảo: Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác găn liên với đất số CM 499518 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 11/07/2018) mang tên chủ sở hữu là ông Phan Tấn T3, bà Nguyễn Thị Ngọc D để đảm bảo phát mãi tài sản thu hồi nợ cho khoản vay trên đối với Ngân hàng E.

2.3 Về án phí: Bà Võ Thị T2 nhận chịu 20.090.895đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP X 19.278.724đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005810 ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.4 Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị T2 có nghĩa vụ phải thanh toán lại số tiền 2.000.000đ cho Ngân hàng TMCP X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 2

ZDM200526.TL.QDBA 1439